

Số: *AM* /BC-LĐLĐ

Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2021

BÁO CÁO

**Kết quả công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS 9 tháng đầu năm;
nhiệm vụ công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS quý IV năm 2021**

Thực hiện Kế hoạch số 24/KH-LĐLĐ ngày 06/04/2021 của Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố Hà Nội về việc phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS năm 2021. Trong 9 tháng đầu năm 2021, các cấp Công đoàn thành phố đã tập trung triển khai thực hiện, đạt được kết quả trọng tâm sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Thuận lợi:

Các văn bản quy phạm pháp luật ngày càng được hoàn thiện, trong đó quy định điều kiện thành lập tổ chức Công đoàn trong doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế tạo thuận lợi cho công tác phát triển đoàn viên, thành lập tổ chức Công đoàn. Đặc biệt Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”; Thành ủy Hà Nội ban hành Kế hoạch số 35-KH/TU ngày 25/7/2021, về thực hiện Nghị quyết số 02 ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị; Ban Thường vụ Thành ủy có Kết luận số 67-KL/TU, ngày 10/7/2020 về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU giai đoạn 2020- 2025.

Thành phố Hà Nội chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ nhiều giải pháp để thực hiện “mục tiêu kép” vừa chống dịch có hiệu quả vừa thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội. Thành phố tiếp tục đẩy mạnh hỗ trợ nhà đầu tư, doanh nghiệp từ khâu đăng ký kinh doanh đến triển khai dự án và tháo gỡ khó khăn. Đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho 8.680 doanh nghiệp thành lập mới với số vốn đăng ký là 94.931,9 tỷ đồng (tăng 12% về số lượng doanh nghiệp và giảm 19% vốn đăng ký so với cùng kỳ năm trước)¹. Xét về số lượng doanh nghiệp, các quận Hà Đông, Cầu Giấy, Đống Đa, Hoàng Mai, Nam Từ Liêm, Thanh Xuân có số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập mới nhiều nhất, trong đó: quận Cầu Giấy (hơn 900 doanh nghiệp), quận Nam Từ Liêm, Hoàng Mai, Thanh Xuân (khoảng 800 doanh nghiệp/quận); Thị xã Sơn Tây, huyện Ứng Hòa, Mỹ Đức có số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập mới ít nhất (dưới 40 doanh nghiệp/huyện); xét về quy mô vốn đăng ký lớn nhất có quận Cầu Giấy (hơn 11.000 tỷ đồng), Nam Từ Liêm (95.000 tỷ đồng), Thị xã Sơn Tây có số vốn đăng ký thấp nhất (105 tỷ đồng)²... Đến nay, trên địa bàn thành phố Hà Nội có 311.240 doanh nghiệp.

2. Khó khăn

¹ Số liệu thống kê của Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội đến hết tháng 4/2021

² Số liệu Công thông tin điện tử Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội: <http://www.hapi.gov.vn>

- Năm 2021, do dịch COVID-19 thứ tư diễn biến phức tạp, nhiều doanh nghiệp được thành lập nhưng cũng có không ít doanh nghiệp phải tạm dừng hoạt động hoặc giải thể, phá sản, theo đó công nhân lao động phải nghỉ việc, mất việc, thiếu việc làm. Một số ngành nghề như: du lịch, dịch vụ vận tải, nông nghiệp, xuất khẩu... bị ảnh hưởng nặng nề. Chỉ tính riêng các tháng đầu năm 2021, đã có 1.145 doanh nghiệp giải thể (tăng 42% so với cùng kỳ), 5.931 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động (tăng 17% so với cùng kỳ). Số doanh nghiệp hoạt động trở lại là 4.660 doanh nghiệp (tăng 97% so với cùng kỳ). Theo đó nhiều CĐCS xin giải thể hoặc tạm dừng hoạt động trong năm 2021. Qua khảo sát, thống kê của các cấp Công đoàn có 645 CĐCS giải thể hoặc tạm dừng hoạt động, giảm 13.262 đoàn viên Công đoàn.

- Việc thực hiện pháp luật lao động và chế độ chính sách đối với người lao động nhìn chung đại bộ phận doanh nghiệp đã chấp hành, tuy nhiên cũng không ít doanh nghiệp còn chưa nghiêm túc.

II. KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN ĐOÀN VIÊN, THÀNH LẬP CĐCS

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Ngay từ đầu năm 2021, LĐLĐ Thành phố đã có nhiều biện pháp chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện Kết luận số 67-KL/TU, ngày 10/7/2020 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 09 giai đoạn 2020- 2025; đồng thời quán triệt nội dung Nghị quyết Đại hội và các chương trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVII, các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Ban Thường vụ Thành ủy và Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam giao vào nội dung, chương trình công tác năm 2021 như:

- Ban hành văn bản số 86/LĐLĐ ngày 02/3/2021, xác định 10 hoạt động trọng tâm và ban hành văn bản số 87/LĐLĐ ngày 02/3/2021 xác định 10 nhiệm vụ trọng điểm của tổ chức Công đoàn Thủ đô trong năm 2021 (trong đó 8/10 nội dung liên quan đến công tác phát triển đoàn viên, thành lập tổ chức Công đoàn và xây dựng CĐCS vững mạnh); Ban hành Quyết định 173/QĐ-LĐLĐ ngày 02/3/2021, thành lập 10 Tổ công tác chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện 10 nhiệm vụ trọng điểm;

- Ban hành Quyết định số 200/QĐ-LĐLĐ ngày 29/3/2021 của Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố Hà Nội, về việc giao chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2021, trong đó có các chỉ tiêu về công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS;

- Căn cứ số liệu do BHXH, Sở Kế hoạch đầu tư... đã chỉ đạo các đơn vị rà soát, thống kê doanh nghiệp có đủ điều kiện thành lập tổ chức Công đoàn, làm căn cứ xây dựng Kế hoạch số 24/KH-LĐLĐ ngày 06/04/2021, giao chỉ tiêu phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS năm 2021. Tổ chức Hội nghị triển khai Kế hoạch và giao chỉ tiêu cụ thể cho các LĐLĐ quận, huyện, thị xã; Công đoàn ngành, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở với một số nội dung cơ bản như:

+ Thành lập mới ít nhất **421** CĐCS và phát triển mới từ **29.170** đoàn viên công đoàn trở lên, trong đó có thành lập được ít nhất **360** CĐCS tại các doanh nghiệp có từ 25 lao động trở lên;

+ Mỗi công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở (được giao chỉ tiêu) thành lập mới ít nhất 01 công đoàn cơ sở theo phương thức mới quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam (khóa XII).

+ Bình quân mỗi CĐCS giới thiệu được ít nhất 01 đoàn viên công đoàn ưu tú cho Đảng xem xét, bồi dưỡng kết nạp.

+ Tổ chức ít nhất 80 lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho Chủ tịch CĐCS ngoài khu vực Nhà nước; Phần đầu đến hết năm 2022, 100% Chủ tịch CĐCS ngoài khu vực Nhà nước được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng công tác Công đoàn;

+ Phần đầu đến hết năm 2022 thành lập được tổ chức công đoàn ở 100% doanh nghiệp hoạt động ổn định có từ 25 CNLĐ trở lên.

- LĐLĐ thành phố ban hành Quyết định 418/QĐ-LĐLĐ ngày 28/6/2021, kiện toàn Ban Chỉ đạo phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS của LĐLĐ thành phố; hàng tuần cập nhật, phản ánh tiến độ công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS trên trang thông tin điện tử để nhắc nhở, đôn đốc các đơn vị; nắm chắc và phản ánh kịp thời các kiến nghị, đề xuất của các đơn vị với Ban Chỉ đạo, Thường trực LĐLĐ thành phố Hà Nội.

- Ban hành Công văn số 286/LĐLĐ ngày 25/05/2021 rà soát thống kê số liệu CĐCS, đoàn viên khó khăn, phải tạm dừng hoạt động do tác động của dịch bệnh để có biện pháp hỗ trợ.

2. Kết quả công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS

- Tính đến ngày 07/10/2021, các cấp Công đoàn Thủ đô đã tập trung tuyên truyền phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS, đạt kết quả như sau³:

+ Thành lập CĐCS: 337/421, đạt 80,05% kế hoạch;

+ Phát triển đoàn viên: 25.832/29.170, đạt 88,56% kế hoạch.

Mặc dù chịu tác động liên tiếp của các đợt dịch COVID-19 với những diễn biến ngày càng phức tạp nhưng so với cùng kỳ năm 2020, thành lập CĐCS tăng 4,04%, phát triển đoàn viên tăng 7,46%.

- Thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TU của Thành ủy Hà Nội về thành lập CĐCS doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước cũng đạt kết quả rất tích cực: Đã thành lập 315 CĐCS doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước, đạt 105% kế hoạch năm; kết nạp 24.097 đoàn viên trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước, đạt 120,5% kế hoạch năm. Toàn thành phố đã thành lập được 176/360 công đoàn cơ sở là doanh nghiệp có từ 25 đoàn viên trở lên, đạt 48,9% kế hoạch năm và tăng 48 CĐCS so cùng kỳ 2020; giới thiệu được 4.211/9.031 đoàn viên công đoàn ưu tú cho Đảng xem xét bồi dưỡng kết nạp (đạt 46,63% kế hoạch năm)...⁴

- Một số đơn vị tích cực triển khai thực hiện ngay từ những tuần đầu, tháng đầu, vừa phòng chống dịch, vừa có nhiều giải pháp quyết liệt, sáng tạo trong triển khai thực hiện nhiệm vụ nên đạt kết quả tích cực như:

³ Tham khảo Biểu 01

⁴ Kết quả giới thiệu đoàn viên công đoàn ưu tú cho Đảng xem xét bồi dưỡng kết nạp tính đến hết 30/6/2021.

+ Về kết quả thành lập CĐCS: có 18 đơn vị hoàn thành và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu thành lập CĐCS năm 2021... (Hà Đông, Tây Hồ, Đống Đa, Cầu Giấy, Phúc Thọ, Ứng Hòa, Mê Linh, Hoài Đức, Thạch Thất, Ba Vì, Phú Xuyên, Thanh Oai, Quốc Oai, Giáo dục, Xây dựng, Giao thông, Công Thương, Y tế).

+ Về kết quả phát triển đoàn viên: Có 15 đơn vị hoàn thành và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu phát triển đoàn viên năm 2021... (Hai Bà Trưng, Hà Đông, Tây Hồ, Hoàn Kiếm, Phúc Thọ, Ứng Hòa, Mê Linh, Chương Mỹ, Đan Phượng, Hoài Đức, Giáo dục, Xây dựng, Giao thông, Nông nghiệp, Công Thương).

+ Một số đơn vị được giao chỉ tiêu phát triển đoàn viên cao đã có nhiều giải pháp và nỗ lực cố gắng nên đạt kết quả và tiến độ đề ra như các LĐLĐ quận: Đống Đa, Cầu Giấy, Long Biên, Nam Từ Liêm...

+ Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn do dịch bệnh diễn biến phức tạp nhưng do chủ động và có nhiều giải pháp khắc phục tồn tại hạn chế nên kết quả đạt được cao hơn so với 2020, tiêu biểu như: Hà Đông, Nam Từ Liêm, Phúc Thọ, Thạch Thất, Giáo dục, Xây dựng, Giao thông, Công thương...

- Tuy nhiên, một số đơn vị chưa tích cực chỉ đạo thực hiện nên kết quả đạt được 9 tháng năm 2021 thấp hơn nhiều so với cùng kỳ năm 2020 như: Ba Đình, Sóc Sơn, Đông Anh...

3. Kết quả tổ chức thực hiện một số Đề án, mô hình thí điểm và hỗ trợ hoạt động của CĐCS

Quán triệt nội dung, tinh thần Kết luận số 67-KL/TU, ngày 10/7/2020 của Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố đã xây dựng, triển khai thực hiện nhiều giải pháp, đề án, mô hình thí điểm hỗ trợ công tác phát triển đoàn viên đi đôi với xây dựng CĐCS vững mạnh:

- Thực hiện thí điểm “Hỗ trợ, khuyến khích phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS ngoài khu vực Nhà nước có từ 25 đoàn viên trở lên, giai đoạn 2021-2022” theo Quyết định 208/QĐ-LĐLĐ, ngày 31/03/2021. Tuy nhiên đến nay mới hỗ trợ được 77/175 CĐCS đã thành lập.

- Thực hiện Đề án thí điểm “Đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ Chủ tịch CĐCS ngoài khu vực Nhà nước thành phố Hà Nội, giai đoạn 2021 - 2022” theo Quyết định số 195/QĐ-LĐLĐ ngày 23/3/2021, phần đầu đến hết năm 2022, 100% Chủ tịch CĐCS ngoài khu vực Nhà nước được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng công tác Công đoàn. Đến nay đã có 34 đơn vị đăng ký mở lớp⁵, tuy nhiên tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, chưa triển khai mở lớp. Ban Chỉ đạo đã hoàn xây dựng bộ tài liệu và công tác chuẩn bị để mở lớp khi điều kiện cho phép.

- Thực hiện Đề án thí điểm “Xây dựng, phát hành Bản tin sinh hoạt CĐCS” nhằm định hướng nội dung sinh hoạt CĐCS” theo Quyết định số 186/QĐ-LĐLĐ ngày 15/3/2021, đến nay đã phát hành được 3 kỳ với 10.800 bản mỗi kỳ góp phần nâng cao chất lượng sinh hoạt CĐCS;

⁵ Các đơn vị chưa đăng ký là LĐLĐ: Đống Đa, Hoàn Kiếm, Thanh Xuân, Hà Đông, Hoài Đức, Đan Phượng, Sơn Tây; Công đoàn Tổng Công ty Đầu tư phát triển Hạ tầng đô thị HN, Công đoàn ngành Nông nghiệp PTNT.

- Thực hiện “Đề án thí điểm hỗ trợ kinh phí đối thoại, thương lượng, ký kết và chấm điểm phân loại thỏa ước lao động tập thể giai đoạn 2021 – 2022” theo Quyết định số 188/QĐ-LĐLĐ ngày 15/3/2021. Đến ngày 30/9/2021, đã có 2.124 bản thỏa ước lao động tập thể được ký kết, đạt 40,11%, trong đó ký mới năm 2021 là 671 bản.

- Xây dựng, triển khai các Nghị quyết: Nghị quyết số 14/NQ-BCH ngày 29/7/2021 của Ban Chấp hành LĐLĐ thành phố (khóa XVI) về “Công tác cán bộ Công đoàn Thủ đô trong tình hình mới” và Nghị quyết số 15/NQ-BCH ngày 29/7/2021 của Ban Chấp hành LĐLĐ thành phố (khóa XVI) về “Phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động Công đoàn cơ sở doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước”;

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch 29/KH-LĐLĐ, ngày 11/04/2019 về việc triển khai phần mềm quản lý đoàn viên và đổi thẻ đoàn viên công đoàn, LĐLĐ thành phố xây dựng Đề án cập nhật cơ sở dữ liệu đoàn viên, phần đầu năm 2021 hoàn thành cập nhật khoảng 70% dữ liệu đoàn viên Công đoàn thành phố, đề án đã trình Tổng LĐLĐ Việt Nam phê duyệt.

- LĐLĐ thành phố chủ động phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và NSDLĐ để tham gia triển khai thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 như: thành lập 11.512 “Tổ An toàn Covid-19” ở 4.339 doanh nghiệp; chăm lo, hỗ trợ đoàn viên, người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, thăm hỏi các lực lượng tuyến đầu và ủng hộ “Quỹ vắc-xin”, “Quỹ phòng, chống dịch Covid-19” Thành phố... với số tiền: 67,4 tỷ đồng cho 117.493 đoàn viên, người lao động; tổ chức 95 chuyến “Xe buýt Siêu thị 0 đồng” với 46.027 “Túi An sinh Công đoàn” để hỗ trợ lương thực, thực phẩm, các nhu yếu phẩm thiết yếu cho hơn 46.027 đoàn viên, CNLĐ bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 tại 45 Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở với tổng trị giá hàng hóa hơn 9 tỷ 205,4 triệu đồng⁶... Chính vì vậy, mặc dù trong bối cảnh dịch bệnh tác động tiêu cực nhưng các cấp Công đoàn đã thực hiện tốt mục tiêu vừa tham gia phòng chống dịch bệnh, vừa duy trì tốt công tác phát triển đoàn viên, thành lập tổ chức Công đoàn.

4. Công tác rà soát CĐCS

- Do ảnh hưởng của dịch Covid 19, nền kinh tế bị ảnh hưởng rất lớn, nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn không thể tiếp tục sản xuất, phải cho công nhân nghỉ việc, thậm chí nhiều doanh nghiệp phá sản. Đặc biệt một số ngành nghề như: du lịch, dịch vụ vận tải, hàng không, nông nghiệp, xuất khẩu... bị ảnh hưởng nặng nề. Chính vì thế rất nhiều nhiều đoàn viên phải nghỉ việc, CĐCS phải giải thể hoặc tạm dừng hoạt động trong năm 2021. Tiếp theo đợt rà soát CĐCS tháng 7/2020, Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố ban hành Công văn số 286/LĐLĐ ngày 25/05/2021 rà soát thống kê số liệu CĐCS, đoàn viên khó khăn, phải tạm dừng hoạt động do tác động của dịch bệnh để có biện pháp hỗ trợ; tổ chức làm việc với từng đơn vị để nắm số CĐCS và đoàn viên gặp khó khăn phải tạm dừng hoặc giải thể. Kết quả rà soát:

⁶ Số liệu tính đến ngày 07/10/2021

- Tổng số CĐCS phải tạm dừng hoạt động hoặc đang rà soát làm thủ tục chấm dứt hoạt động: 645 CĐCS với 13.262 đoàn viên bị ảnh hưởng⁷. Trong đó:
 - + Số CĐCS đã giải thể hoặc đang làm thủ tục giải thể: 195 CĐCS; số đoàn viên giảm là 8.031 đoàn viên;
 - + Số CĐCS tạm dừng hoạt động, tiếp tục rà soát: 450 CĐCS với 5.231 đoàn viên tạm dừng sinh hoạt.
- Như vậy trong 9 tháng đầu năm, số CĐCS và đoàn viên thực tăng (phát triển mới trừ đi số giảm) là 133 CĐCS và 15.599 đoàn viên.

5. Đánh giá chung

5.1. Ưu điểm

- Trong 9 tháng đầu năm 2021, mặc dù tình hình dịch bệnh Covid diễn ra hết sức phức tạp; vừa tập trung phòng dịch, vừa triển khai thực hiện nhiều nhiệm vụ chính trị quan trọng nhưng đa số các đơn vị đã quyết liệt triển khai thực hiện Kế hoạch số 24/KH-LĐLĐ ngày 06/04/2021 của Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố Hà Nội về việc phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS năm 2021 nên kết quả đạt được cao hơn so với cùng kỳ năm 2020.

- Một số đơn vị đã chủ động đánh giá, rút kinh nghiệm kết quả công tác năm 2020, nắm bắt tình hình và diễn biến phức tạp năm 2021 để triển khai nhiệm vụ theo đúng tiến độ Thành phố giao nên đạt kết quả tích cực: về thành lập CĐCS có 12 đơn vị đạt kết quả cao hơn cùng kỳ năm 2020; về phát triển đoàn viên có 18 đơn vị đạt kết quả cao hơn cùng kỳ năm 2020.

- Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố đã có nhiều giải pháp, đề án, mô hình thí điểm hỗ trợ công tác phát triển đoàn viên đi đôi với xây dựng CĐCS vững mạnh, quan tâm hướng dẫn, định hướng nội dung hoạt động nhằm nâng cao chất lượng hoạt động CĐCS.

- Có nhiều hoạt động thiết thực, kịp thời trong công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19, hỗ trợ đoàn viên, CĐCS và doanh nghiệp khó khăn góp phần đảm bảo việc làm, đời sống, thu nhập của đoàn viên, người lao động, qua đó thu hút tập hợp người lao động tham gia tổ chức Công đoàn.

5.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

a) Tồn tại, hạn chế

- Trong 9 tháng đầu năm 2021, một số đơn vị chưa tập trung chỉ đạo ngay từ ngày đầu, tháng đầu dẫn đến kết quả đạt được thấp.

- Công tác quản lý đoàn viên, quản lý CĐCS còn nhiều bất cập, chưa cập nhật, bổ sung kịp thời; Chất lượng hoạt động CĐCS chưa đáp ứng yêu cầu của đoàn viên, người lao động.

b) Nguyên nhân

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh, nên tình hình kinh tế thế giới cũng như trong nước bị khủng hoảng trầm trọng. Nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn tiếp tục phải thu hẹp sản xuất, cắt giảm lao động. Việc giãn cách xã hội cũng ảnh hưởng không nhỏ đến việc vận động doanh nghiệp và chủ lao động tham gia vào tổ chức công đoàn.

⁷ Tham khảo Biểu 02

- Nhiều CĐCS có số đoàn viên giảm mạnh do chuyển đổi mô hình sản xuất kinh doanh, cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước. Doanh nghiệp trên địa bàn các quận, huyện, thị xã chưa thành lập tổ chức Công đoàn chủ yếu là các doanh nghiệp nhỏ lẻ (dưới 10 lao động), hoạt động phân tán, hoặc sản xuất, kinh doanh theo hình thức hộ gia đình, vì vậy sau khi thành lập CĐCS nhiều năm không tham gia hoạt động hoặc hoạt động kém hiệu quả.

- Công tác khảo sát nắm nguồn các doanh nghiệp, người lao động chưa tham gia tổ chức Công đoàn (đặc biệt đối với các doanh nghiệp có từ 25 lao động trở lên) để làm căn cứ xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS ở một số Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở chưa được thường xuyên, kịp thời và đầy đủ.

- Đội ngũ cán bộ công đoàn còn mỏng, địa bàn rộng, đầu mỗi CĐCS đông, đặc biệt những đơn vị có các CĐCS khối ngoài nhà nước đông, CĐCS có số lượng đoàn viên ít, đoàn viên thường xuyên biến động v.v... do vậy việc theo dõi, quản lý, hướng dẫn hoạt động CĐCS và công tác vận động phát triển đoàn viên còn nhiều hạn chế.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ IV NĂM 2021

1. Tiếp tục tập trung chỉ đạo các cấp Công đoàn triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, Kết luận số 67-KL/TU, ngày 10/7/2020 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 09 giai đoạn 2020- 2025; đồng thời nghiên cứu quán triệt, cụ thể hóa chỉ tiêu, nội dung nhiệm vụ, giải pháp Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới vào nhiệm vụ công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS và xây dựng CĐCS vững mạnh năm 2021.

2. Triển khai thực hiện Kế hoạch số 135/KH-TLĐ, ngày 24/9/2021 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS đến năm 2023; đặc biệt cần tập trung thực hiện chỉ tiêu phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS năm 2021 đã được bổ sung trong Kế hoạch của LĐLĐ thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch số 135/KH-TLĐ, ngày 24/9/2021 của Tổng LĐLĐ Việt Nam.

3. Triển khai các giải pháp nhằm đẩy mạnh công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS và xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh như: thực hiện quy định của Tổng LĐLĐ Việt Nam về chế độ chi cho công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS; tiếp tục thực hiện các Đề án thí điểm của Ban Thường vụ LĐLĐ thành phố Hà Nội như: “Hỗ trợ, khuyến khích phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS ngoài khu vực Nhà nước có từ 25 đoàn viên trở lên, giai đoạn 2021-2022”; “Đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ Chủ tịch CĐCS ngoài khu vực Nhà nước thành phố Hà Nội, giai đoạn 2021 - 2022”; “Xây dựng, phát hành Bản tin sinh hoạt CĐCS” nhằm định hướng nội dung sinh hoạt CĐCS”; “Đề án thí điểm hỗ trợ kinh phí đối thoại, thương lượng, ký kết và chấm điểm phân loại thỏa ước lao động tập thể giai đoạn 2021 – 2022”; Nghị quyết số 14/NQ-BCH ngày 29/7/2021 của Ban Chấp hành LĐLĐ thành phố (khóa XVI) về “Công tác

cán bộ Công đoàn Thủ đô trong tình hình mới” và Nghị quyết số 15/NQ-BCH ngày 29/7/2021 của Ban Chấp hành LĐLĐ thành phố (khóa XVI) về “Phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động Công đoàn cơ sở doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước”; Nghiên cứu xây dựng Đề án phát triển Trung tâm Tư vấn pháp luật thành Trung tâm tư vấn và hỗ trợ người lao động... nhằm hỗ trợ cho công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS nói riêng và các hoạt động khác của Công đoàn thành phố.

4. Thực hiện tốt quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam, tiến hành cập nhật và quản lý đoàn viên trên phần mềm quản lý đoàn viên của Tổng LĐLĐ Việt Nam khi Đề án được phê duyệt; đồng thời thực hiện đầy đủ chế độ thông tin báo cáo về LĐLĐ Thành phố theo quy định.

5. Tiếp tục thống kê số liệu CĐCS, đoàn viên, lao động năm 2021 và rà soát số liệu doanh nghiệp, lao động chưa có công đoàn nhằm nắm chắc nguồn phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS đến hết năm 2021 và những năm tiếp theo.

6. Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng triển khai thực hiện các đề án thí điểm, các mô hình mới nhằm tăng cường công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS và xây dựng CĐCS vững mạnh như:

- Nghiên cứu xây dựng Đề án báo cáo Tổng LĐLĐ Việt Nam, Thành ủy Hà Nội đề thí điểm thành lập Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tại doanh nghiệp đa ngành, đa lĩnh vực, địa bàn phân tán trên phạm vi cả nước.

- Xây dựng Đề án thí điểm thành lập nghiệp đoàn, thu hút tập hợp người lao động khu vực lao động phi chính thức vào tổ chức Công đoàn Việt Nam.

- Xây dựng và thực hiện Đề án đào tạo đội ngũ cán bộ Công đoàn, chuyên gia trong một số lĩnh vực giải quyết tranh chấp lao động, phát triển đoàn viên trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước...

- Nghiên cứu đề xuất với Tổng LĐLĐ Việt Nam đổi mới quy trình, thủ tục kết nạp đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở theo hướng linh hoạt, chủ động, kịp thời, thiết thực.

Trên đây là báo cáo kết quả phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ quý IV năm 2021.

Nơi nhận:

- Tổng LĐLĐ Việt Nam; { (Để báo cáo)
- Ban Chỉ đạo 09 Thành ủy; {
- BCĐ thực hiện NQ 09 các quận, huyện, thị;
- Thường trực LĐLĐ thành phố;
- BCĐ PTĐV LĐLĐ thành phố;
- Các Ban LĐLĐ thành phố;
- Các LĐLĐ quận, huyện, thị xã;
- CĐ ngành; CĐ cấp trên trực tiếp CS;
- Lưu: VT, ToC.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Phi Thường



KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN ĐOÀN VIÊN, THÀNH LẬP CĐCS LĐLĐ THÀNH PHỐ HÀ NỘI NĂM 2021
(Tuần 41, số liệu thống kê đến ngày 05/10/2021)

TT	Đơn vị	Chỉ tiêu KH năm 2021		Thành lập, kết nạp mới				TL theo phương thức mới		Thành lập CĐCS từ 25 ĐV trở lên		Giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng			Thường vụ phụ trách
		CĐCS	Đ.Viên	CĐCS	Tỷ lệ %	Đ.Viên	Tỷ lệ %	CĐCS	Đ.Viên	CĐCS	Đ.Viên	KH	TH	T.lệ %	
1	2	3	4	5	6=5/3x100	7	8=7/4x100	9	10	11	12	13	14	15	16
I	LĐLĐ Quận, TX	289	14.470	225	77,85%	13.225	91,40%	24	845	121	8.588	4.411	2.109	47,81	
1	Hai Bà Trưng	25	1.330	15	60,00%	2.198	165,26%	1	38	12	2121	356	275	77,25	Nguyễn Thị Đông
2	Hà Đông	25	1.000	32	128,00%	1.441	144,10%	1	35	20	1214	303	124	40,92	Hà Đông
3	Tây Hồ	12	450	12	100,00%	544	120,89%	1	26	5	209	186	127	68,28	Nguyễn Bá Châu
4	Hoàn Kiếm	27	1.400	21	77,78%	1.558	111,29%	2	41	7	308	490	210	42,86	Lê Xuân Trường
5	Đống Đa	25	1.350	25	100,00%	1.325	98,15%	1	27	22	1229	425	207	48,71	Lê Xuân Trường
6	TX Sơn Tây	6	410	3	50,00%	374	91,22%	1	8	1	59	202	98	48,51	Tạ Văn Dương
7	Cầu Giấy	27	1.450	27	100,00%	1.220	84,14%	1	32	17	1045	362	208	57,46	Nguyễn Thị Đông
8	Long Biên	23	1.200	12	52,17%	988	82,33%	9	278	4	151	329	182	55,32	Nguyễn Bá Châu
9	Nam Từ Liêm	27	1.200	23	85,19%	981	81,75%	5	272	10	833	321	105	32,71	Nguyễn Bá Châu
10	Ba Đình	25	1.400	8	32,00%	875	62,50%	1	67	4	237	487	198	40,66	Nguyễn Bá Châu
11	Hoàng Mai	25	1.330	17	68,00%	770	57,89%			10	538	385	201	52,21	Lương Quang Thành
12	Bắc Từ Liêm	17	850	8	47,06%	483	56,82%			4	408	248	76	30,65	Lương Quang Thành
13	Thanh Xuân	25	1.100	22	88,00%	468	42,55%	1	21	5	236	317	98	30,91	Tạ Văn Dương
II	LĐLĐ Huyện	110	5.200	91	82,73%	4.012	77,15%	16	404	42	1.775	3.484	1.581	45,38	
1	Phúc Thọ	3	130	6	200,00%	232	178,46%			5	146	156	110	70,51	Lương Quang Thành
2	Ứng Hoà	2	120	2	100,00%	139	115,83%	2	54	2	54	152	45	29,61	Nguyễn Thị Đông
3	Mê Linh	6	250	7	116,67%	280	112,00%	2	41	3	128	146	65	44,52	Bùi Th. Thanh Giang
4	Chương Mỹ	7	500	5	71,43%	527	105,40%			2	50	218	65	29,82	Lê Xuân Trường
5	Đan Phượng	7	250	6	85,71%	254	101,60%	4	105	3	95	144	62	43,06	Tạ Văn Dương
6	Hoài Đức	10	440	10	100,00%	446	101,36%			6	367	237	102	43,04	Hà Đông
7	Thạch Thất	6	300	11	183,33%	293	97,67%	2	51	2	96	215	250	116,28	Bùi Th. Thanh Giang
8	Thường Tín	6	190	4	66,67%	168	88,42%			2	131	217	101	46,54	Lương Quang Thành
9	Ba Vì	2	150	2	100,00%	131	87,33%					221	132	59,73	Lương Quang Thành

TT	Đơn vị	Chỉ tiêu KH năm 2021		Thành lập, kết nạp mới				TL theo phương thức mới		Thành lập CĐCS từ 25 ĐV trở lên		Giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng			Thường vụ phụ trách
		CĐCS	Đ.Viên	CĐCS	Tỷ lệ %	Đ.Viên	Tỷ lệ %	CĐCS	Đ.Viên	CĐCS	Đ.Viên	KH	TH	T.lệ %	
1	2	3	4	5	6=5/3x100	7	8=7/4x100	9	10	11	12	13	14	15	16
10	Thanh Oai	4	150	4	100,00%	129	86,00%	1	13	2	59	153	30	19,61	Nguyễn Thị Đông
11	Gia Lâm	13	650	9	69,23%	481	74,00%	3	96	5	179	266	65	24,44	Lê Xuân Trường
12	Mỹ Đức	2	150	1	50,00%	108	72,00%	1	26	1	26	138	71	51,45	Bùi Th.Thanh Giang
13	Phú Xuyên	3	150	4	133,33%	100	66,67%			1	29	201	20	9,95	Bùi Th.Thanh Giang
14	Sóc Sơn	8	450	4	50,00%	229	50,89%			1	30	254	100	39,37	Tạ Văn Dường
15	Thanh Trì	12	650	10	83,33%	273	42,00%	1	18	5	217	285	147	51,58	Hà Đông
16	Đông Anh	15	450	2	13,33%	161	35,78%			1	138	327	125	38,23	Lương Quang Thành
17	Quốc Oai	4	220	4	100,00%	61	27,73%			1	30	154	91	59,09	Hà Đông
III	CĐ Ngành	12	3.500	13	108,33%	3.906	111,60%			8	382	671	349	52,01	
1	GTVT	1	250	4	400,00%	603	241,20%			2	56	39	16	41,03	Hà Đông
2	Xây dựng	2	200	2	100,00%	447	223,50%					81	52	64,20	Hà Đông
3	Giáo dục	3	250	3	100,00%	335	134,00%			2	55	182	92	50,55	Nguyễn Thị Đông
4	Nông nghiệp		50			52	104,00%					34	15	44,12	Nguyễn Thị Đông
5	Công thương	2	900	2	100,00%	929	103,22%			2	150	99	55	55,56	Bùi Th.Thanh Giang
6	Y Tế	2	350	2	100,00%	294	84,00%			2	121	104	59	56,73	Lê Xuân Trường
7	Dệt may	2	1.500			1.246	83,07%					69	9	13,04	Tạ Văn Dường
8	Viên chức											63	51	80,95	Lương Quang Thành
IV	CĐ TCT&CTCS	10	6.000	8	80,00%	4.689	78,15%			5	423	439	160	36,45	
1	Khu CN và CX	10	6.000	8	80,00%	4.689	78,15%			5	423	306	80	26,14	Tạ Văn Dường
2	TCT Thương mại											23	15	65,22	Hà Đông
3	TCT Du Lịch											16	8	50,00	Nguyễn Bá Châu
4	TCT Vận Tải											22	10	45,45	Lê Xuân Trường
5	TCT ĐT&PT Nhà											35	15	42,86	Lương Quang Thành
6	TCT Hạ tầng ĐT											24	22	91,67	Tạ Văn Dường
TỔNG CỘNG		421	29.170	337	80,05%	25.832	88,56%	40	1.249	176	11.168	9.031	4.211	46,63	

Ghi chú: Thứ tự các đơn vị theo khối xếp từ cao xuống thấp, lần lượt theo tiêu chí PTĐV và thành lập CĐCS